

Số: 08/2024/QĐCNTTLH

V, ngày 29 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TOÀ ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55; 58; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
Chị Mai Thị Kim C và anh Nguyễn Minh N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 3 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của
chị Mai Thị Kim C.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 13 tháng 3 năm 2024 về thuận
tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Mai Thị Kim C, sinh năm 1994

Địa chỉ: Xóm 10, xã Gia S, huyện V, tỉnh N

Người bị kiện: Anh Nguyễn Minh N, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Xóm 10, xã Gia S, huyện V, tỉnh Ninh Bình

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải
được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 13 tháng 3 năm 2024 có
đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà
giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 13/3/2024 cụ thể
như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị
Kim C và anh Nguyễn Minh N.

1.2. Về con chung: Chị Mai Thị Kim C và anh Nguyễn Minh N cùng xác
nhận vợ chồng có một chung: Cháu là Nguyễn Bình A, sinh ngày 30/3/2021.
Chị C, anh N cùng thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn sẽ giao cháu Nguyễn
Bình A cho chị Mai Thị Kim C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ
tháng 3 năm 2024 cho đến khi cháu Nguyễn Bình A đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn
Minh N không phải cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng. Sau khi ly hôn, người
không trực tiếp nuôi con có quyền thăm non con chung, không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản và công nợ chung: Chị Mai Thị Kim C và anh Nguyễn Minh N không đề nghị toà án xem xét giải quyết. Do vậy về quan hệ tài sản chung và công nợ chung Toà án không xem xét giải quyết.

1.4. Về các vấn đề khác: Chi phí hòa giải các bên không phải chịu.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện V;
- THADS huyện V;
- UBND xã Gia S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

Hà Thiện Thành